

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ: BÉ CÙNG KHÂM PHÁ VỀ BẢN THÂN
LỚP: MG 3 – 4 TUỔI A

Số lượng trẻ trong lớp: 24 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hiền Trần Thị Hằng

I. Mục tiêu và nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng:

Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Như cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Trẻ được ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn - Có nước máy, nước lọc cho trẻ sử dụng, mùa đông trẻ được uống nước ấm ủ trong bình	- Trong SH hàng ngày - Hoạt động ăn hàng ngày: Bữa chính ăn trưa, bữa phụ ăn chiều + Giáo dục các chất dinh dưỡng có trong bữa ăn và động viên trẻ ăn sao cho phù hợp với cơ thể từng trẻ để đảm bảo trẻ phát triển bình thường. - Trẻ uống nước sau khi tham gia các hoạt động (khi trẻ khát)
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	- Hoạt động ngủ hàng ngày + Trẻ nằm đúng tư thế, ngủ sâu giấc, đủ giấc

Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: + Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ- vệ sinh, hoạt động chiều
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa,...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta min - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ - vệ sinh, hoạt động chiều - Trẻ được bảo vệ tính mạng: Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục:

Lĩnh vực phát triển GD	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề	Hoạt động, hình thức tổ chức	Tuần
1. Giáo dục phát triển thể chất	MT7: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao ra phía trước, sang 2 bên + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước + Quay sang trái, sang phải + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Bước lên phía trước, bước sang ngang + Ngồi xổm, đứng lên. Co duỗi chân + Bật tại chỗ	- HD TDS: Tập trên nền nhạc các bài hát về chủ đề (Kết hợp vòng thể dục) + Hô hấp: Hít vào thở ra. + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên + Bụng: Quay sang trái, sang phải + Chân: Co duỗi chân - HD học: Trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ hỗ trợ cho hoạt động cơ bản - HD chơi: Trẻ vui chơi tự do và ôn tập lại các vận động đã học qua các trò chơi vận động	Tuần 5 đến tuần 7
	MT10: Trẻ kiểm soát được vận động chạy thay đổi tốc độ theo	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - Chạy thay đổi hướng theo đường đích đặc	- HD học: VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo đường đích đặc - TCVD : Đuổi Bóng - HD học: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Tuần 5 Tuần 6

hiệu lệnh, theo hướng dích dắc		- TCVD : Cáo và thỏ	
MT11: Trẻ có thể chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm zíc zắc) không chênh ra ngoài	- Chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc) không chênh ra ngoài.	- HD học: - Chạy liên tục trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc) không chênh ra ngoài. - TCVD : Bắt chước tạo dáng.	Tuần 7
MT22: Trẻ biết thực hiện các vận động của bàn tay, ngón tay	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Xoay tròn cổ tay	- HD TDS: Tập kết hợp nhạc bài hát: Bé khỏe bé ngoan + Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên - Bụng: Quay sang trái, sang phải - Chân: Co duỗi chân	Tuần 5 đến tuần 7
MT24: Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Gọi tên, nhận biết của một số loại rau củ, quả, thực phẩm quen thuộc mà trẻ biết (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)	- Trò chuyên hàng ngày: Trò chuyên về những loại thực phẩm bé cần đề lớn lên và khỏe mạnh. - HD ăn: Trẻ biết tên các món ăn và giá trị dinh dưỡng của món ăn đó. - HD học: Tìm hiểu 1 số thực phẩm giúp bé lớn lên và khỏe mạnh.	Tuần 7

2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT28: Trẻ biết một số hành vi, thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống	- Mời cô, mời bạn khi ăn. - Uống nước đã đun sôi.	- Trò chuyện hàng ngày: Trò chuyện cùng cô về hành vi tốt trong ăn uống. - HD chơi: Chơi trò chơi đóng vai gia đình – mẹ con: Bữa cơm gia đình. - HD giờ ăn, sinh hoạt hàng ngày: Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: uống nước đã đun sôi.	Tuần 5 đến tuần 7
	MT34: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật vật sắc nhọn gây nguy hiểm đến tính mạng - Không đùa cợt trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp	- Trong hoạt động hàng ngày của trẻ: Hoạt động đón- trả trẻ, hoạt động học, hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, hoạt động ăn- ngủ- vệ sinh, hoạt động chiều	Tuần 5
2. Giáo dục phát triển nhận thức	MT35: Trẻ biết được các bộ phận của cơ thể con người	- Chức năng của các giác quan và một số bộ phận khác của cơ thể, - Quyền của mỗi người trong việc quyết định ai được phép chạm vào cơ thể của mình và ai không được phép.	- HD học: Tìm hiểu về các bộ phận trên cơ thể bé	Tuần 6

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ	MT59: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trên- phía dưới, phía trước- phía sau, tay phải- tay trái của bản thân	- HD học: + Dạy trẻ nhận biết phía trên, dưới, phía trước, phía sau. - HD học: + Dạy trẻ nhận biết Tay phải, tay trái của bản thân. - HD học: + Ôn tập: nhận biết phía trên, dưới, phía trước, phía sau.	Tuần 5
	MT60: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân - <i>Tất cả trẻ có giấy khai sinh và có quốc tịch, biết tên khai sinh khác tên thường ở nhà của mình.</i> - Trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngày lễ hội, dã ngoại nhỏ, các hoạt động vui chơi ở lớp, trường hoặc địa phương tổ chức - Trẻ được bày tỏ ý kiến, sở thích cá nhân của mình.	KPXXH. Hãy giới thiệu về bản thân của bé	Tuần 6 Tuần 7
	MT69: Hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: quần áo, đồ chơi, hoa quả...	- Nghe, hiểu được các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, thể hiện gần gũi, quen thuộc.	- Trò chuyện hằng ngày: Trẻ nghe, hiểu được các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, thể hiện gần gũi, quen thuộc.	Tuần 5 đến tuần 7

MT75: Trẻ đọc thuộc bài thơ đồng dao, ca dao	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	- HD học: Bài thơ “Thơ: Bé ơi” - HD học: Đồng dao; Vươn vai	Tuần 5 Tuần 7
MT77: Bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện	- Nghe sử dụng các từ biểu cảm - Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên	- HD học: Truyện: Mỗi người một việc - HD chơi: Chơi góc sách truyện: Xem tranh cùng cô kể lại câu chuyện “Gấu con bị đau răng”	Tuần 6
MT82: Trẻ biết cầm sách để xem.	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và đọc truyện - Giữ gìn, bảo vệ sách - Được tiếp xúc với chữ viết, sách truyện - Làm quen với cách đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới	- Hoạt động góc: + Góc sách: Hướng dẫn trẻ làm truyện về mình: đặc điểm, sở thích ăn uống, + Góc sách Làm sách tranh truyện “Tác dụng của các giác quan”, “Những món ăn tôi yêu thích”, xem tranh truyện về giữ gìn vệ sinh cơ thể, kể lại truyện đã nghe + Góc sách Làm tranh truyện về hực phẩm cần thiết cho trẻ	Tuần 5 Tuần 6
MT85: Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nguy hiểm, biển báo giao thông, đường dành cho người đi bộ, ...)	- Hd vệ sinh: Trẻ biết được ký hiệu nhà vệ sinh trai hoặc gái	Tuần 5 đến tuần 7

		- Nhận ra kí hiệu nhà vệ sinh dành cho bé trai hoặc bé gái qua hình ảnh		
4. Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội	MT86: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên, tuổi, giới tính - Trẻ nói được một số thông tin quan trọng về bản thân - Yêu thương bản thân; Tôn trọng sở thích, trân trọng cơ thể của mình và của người khác.	- Trò chuyện hằng ngày: Trò chuyện cùng cô về tên, tuổi, giới tính của bản thân trẻ. + Trẻ biết và nói được một số thông tin về bản thân của mình. - Trò chuyện với trẻ về sự yêu thương bản thân; Tôn trọng sở thích, trân trọng cơ thể của mình và của người khác.	Tuần 5 đến tuần 6
	MT88: Trẻ thể hiện mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời các câu hỏi	- Tham gia các hoạt động múa hát, tập thể dục, chơi đồ chơi... cùng bạn - Trả lời câu hỏi của cô giáo	- Trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô giáo và các bạn. - HD chơi: Chơi trò chơi: - Lộn cầu vòng, Bịt mắt bắt dê, kéo cưa lừa xẻ, dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành....	Tuần 5 đến tuần 7
5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ	MT105: Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát, hát tự nhiên	- HD học: Dạy hát tay thorn, tay ngoan + Nghe hát: Anh Tý sún + TCAN: Khiêu vũ với bóng	Tuần 5

MT108: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản, biết tô màu theo sự hướng dẫn.	- HD học: Tô màu tranh bạn gái. - HD chơi: Chơi góc tạo hình tô màu tranh tặng bạn.	Tuần 6
MT114: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra sản phẩm đơn giản theo ý thích - <i>Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày theo chủ đề</i>	- HD học: Steam: Lăn thạch dừa từ khuôn	Tuần 7
MT117.1. Nhận ra, gọi tên đúng các thiết bị số (máy tính, bàn phím, màn hình, chuột)	- Nhận biết, gọi tên thiết bị số (máy tính, bàn phím, màn hình, chuột)	- Trò chơi Kistsdmats: Nhận biết, gọi tên thiết bị số (máy tính, bàn phím, màn hình, chuột)	Tuần 5+6+7

Môi trường giáo dục:

1.1. Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “ Bé khám phá về bản thân”: Tranh ảnh về “Bé khám phá về bản thân”, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và đồ chơi thông minh:
- + Góc phân vai: Bộ đồ chơi nấu ăn (MN342049). Búp bê bé trai (MN342047), bé gái (MN342048). Bộ dụng cụ bác sĩ (MN342050). Bộ dinh dưỡng (MN342043).

- + Góc xây dựng: Gạch xây dựng (MN342053, Hàng rào (MN342044), Bộ xếp hình xây dựng; Bộ lắp ghép Ghép nút lớn, Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên.
- + Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu (MN342084), giấy A4, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Mầu nước (MN562101), Băng con (MN342077) để trẻ nặn các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gỗ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),
- + Góc học tập: Bộ làm quen với toán (MN342065)) Bộ tranh truyện 3-4 tuổi (MN342075).. Bộ hình học phẳng (MN342067). Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim STND). Bộ đồ chơi em bé quàng khăn đỏ (SG021), Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023), Tranh ảnh về chủ đề “Bé khám phá về bản thân”.
- + Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083, bẻ chơi với cát và nước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)
- + Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Tủ đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)
- + Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G-Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

- + Góc phân vai: Các loại con vật, cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai
 - + Góc nghệ thuật: mũ con vật múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (dàn ghita, trống..)
 - + Góc thiên nhiên: Chăn sóc cây .
 - + Góc học tập: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, con rối,
- Nguyên vật liệu mở:**
- + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoa bảo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa carton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông...
 - + Góc học tập: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm
 - + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt hạt, đất cho trẻ gieo hạt

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (NNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thang bằng có định (MNNT3612); Cầu thang bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo năm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đá năng (MNNT3616); Thang leo - Cầu trượt - Ông chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)
- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Vòng thể dục nhỏ (MN342027) Gậy thể dục nhỏ (MN342027) Bóng nhỏ (MN342031) Cổng chui, Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Xe ô tô tải thông minh (SG035) Bộ đá sỏi (2120), bộ dòng sông (2166), bộ đôi núi (2121); Bộ phát triển kỹ năng vận động XD mở rộng: Ván đi giữ thăng bằng (2260), Vòng hula65cm(2250), Nón chụp(2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt
- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm ; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)
- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

2. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ tuần 5- tuần 7
- Phong trào thi đua tháng 10: Hoạt động Steam: Thiết kế thiệp tặng mẹ (phụ huynh sưu tầm ứng hệ các loại lá cây khô);
- Tuyên truyền phụ huynh phòng tránh dịch cúm mùa; Tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện nghiêm chỉnh quy định và luật lệ giao thông: đi xe máy phải đội mũ bảo hiểm.

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề: Bé khám phá về bản thân

This image shows a single sheet of white paper designed for primary-level handwriting practice. It features ten evenly spaced vertical dotted lines running from top to bottom. These lines are intended to guide the placement of letters, typically defining the margins for writing. The paper is otherwise blank, with no text or other markings.

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 5/THÁNG 10/2024- LỚP MẪU GIÁO 3 – 4 TUỔI A**

Chủ đề: Bé cùng khám phá về bản thân

Chủ đề nhánh 01: Bé giới thiệu về mình?

Thời gian thực hiện: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 24 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hiền Trần Thị Hằng

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	(07/10/2024)	(08/10/2024)	(09/10/2024)	(10/10/2024)	(11/10/2024)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, kiểm tra tư trang và hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập của trẻ. - Cô ân cần, nhẹ nhàng trò chuyện với trẻ và phụ huynh tạo cơ hội cho trẻ chia sẻ - <i>Trẻ được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ.</i> - Hướng dẫn và nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cô cùng trẻ dán các bức ảnh chân dung của trẻ lên tường và cùng trẻ quan sát, trò chuyện về các ảnh trẻ mang đến. - Cho trẻ cùng soi gương và quan sát, trò chuyện về đặc điểm, sở thích của bản thân, - Hướng trẻ vào góc chơi theo ý thích 2. Điểm danh: Trò chuyện với bé về bản thân - Điểm danh trẻ đến lớp 3. Thể dục buổi sáng: Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Co và duỗi tay. - Bụng: Cúi về phía trước. - Chân: Bật tại chỗ. - Thứ 2, 4, 6 tập theo động tác.				

	- Vệ tự do trên sân, chơi với các thiết bị ngoài trời - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. Vệ tự do trên sân
Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện để trẻ ăn hết suất. Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện ngủ: Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc, cô bao quát trẻ * Vận động ăn qua chiều: Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn kĩ năng vệ sinh răng miệng, vệ sinh thân thể - Chơi tự do theo ý thích ở góc - Tất cả trẻ có giấy khai sinh và có quốc tịch, biết tên khai sinh khác tên thường ở nhà của mình. - Trẻ nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật vật sắc nhọn gây nguy hiểm đến tính mạng - Trò chơi Kismart: Nhận biết, gọi tên thiết bị số (máy tính, bàn phím, màn hình, chuột) - Hát theo lời ca bài hát: Cái mũi. Đọc thuộc bài thơ: Đôi mắt của em - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần - Vệ sinh cá nhân trước khi về

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 6/ THÁNG 10/2024 - LỚP MẪU GIÁO 3-4 TUỔI A**

**Chủ đề: Bé cùng khám phá về bản thân
Chủ đề nhánh 02: Bé khám phá về cơ thể**

Thời gian thực hiện: Từ ngày 14/10/2024 đến ngày 18/10/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 24 trẻ

Số giáo viên/ lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hiền Trần Thị Hằng

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	(14/10/2024)	(15/10/2024)	(16/10/2024)	(17/10/2024)	(18/10/2024)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. - Trò chuyện với trẻ về giới tính, tên tuổi, các bộ phận trên cơ thể. - Trò chuyện với trẻ về sự trân trọng cơ thể của mình và của người khác. - Quyền của mỗi người trong việc quyết định ai được phép chạm vào cơ thể của mình và ai không được phép - Trò chuyện về ngày hội 20/10 của bà, mẹ, cô giáo.... - Chơi với các đồ chơi trong lớp - giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ gìn đồ chơi. 2. Điểm danh: Trò chuyện với bé về bản thân - Điểm danh trẻ đến lớp 3. Thể dục buổi sáng: Tập theo nhạc bài hát: “ Bé khỏe bé ngoan” - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay vai: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: Quay sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên				
Hoạt động học	Thể dục:	KPKH:	Văn học:	Toán:	Tạo hình:

	- VBCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TCVD : Cáo và thỏ	- Tìm hiểu về Các bộ phận trên cơ thể	- Truyền: Mỗi người một việc	- Dạy trẻ nhận biết tay phải, tay trái của bản thân	- Tô màu tranh bạn gái
Hoạt động góc	- Góc đóng vai: Chơi “Gia đình”, “Phòng khám bệnh”, “Cửa hàng ăn uống/ Cửa hàng thực phẩm/ Siêu thị”... - Góc xây dựng/Lắp ghép: Xây dựng “Khu công viên vui chơi, giải trí”, “Công viên”, Xếp hình Bé tập thể dục - Góc tạo hình: Dán ảnh tặng bạn. Xé, dán “Bé tập thể dục”... - Góc âm nhạc: Ôn lại các bài hát “Cái mũ”, “Hãy xoay nào”.... - Góc sách/Thư viện: Làm sách tranh truyền “Tác dụng của các giác quan”, “Những món ăn tôi yêu thích”, xem tranh truyền về giữ gìn vệ sinh cơ thể, kể lại truyền đã nghe... - Góc thiên nhiên: Cùng cô chăm sóc, lau lá cây				
Hoạt động ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Cho trẻ nhận biết các bộ phận trên cơ thể - Trải nghiệm bé bóc lạc cùng cô - Thử nghiệm: Mũi bé để làm gì? - Quan sát trang phục bạn gái, bạn trai - Trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, ngày 20/10 2. Trò chơi vận động: Đập bột xà phòng, Xếp đá tạo hình, Nhảy qua hộp, Tập bắt đĩa nhựa, Lá và gió 3. Chơi tự do: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. Vẽ tự do trên sân - Chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích - Vẽ trang phục bạn gái- bạn trai bằng phấn trên sân - Chơi với đồ chơi ngoài trời. (Xích đu, cầu trượt, đu quay...)				

Ăn, ngủ, vệ sinh	* HD Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện để trẻ ăn hết xuất. Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện ngủ: Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cảm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hột hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc, cô bao quát trẻ
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Vận động ăn quà chiều: Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, cô mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn. - Trò chơi Kidsmart: Nhận biết, gọi tên thiết bị số(máy tính, bàn phím, màn hình, chuột) - Nghe đọc truyện/thơ. Đọc thuộc bài thơ: “ Cái mũ”, “Đôi mắt của em”, “Miệng xinh” - Bé làm quen với sách: Bé tập tạo hình, bé tập tô chữ cái, bé làm quen với toán.... - Xếp đồ chơi gọn gàng/biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần
Trà trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trà trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 6:

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

+ Nguyên nhân:

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 7/ THÁNG 10/2024 - LỚP MẪU GIÁO 3-4 TUỔI A**

Chủ đề: Bé cùng khám phá về bản thân

Chủ đề nhánh 03: Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

Thời gian thực hiện: Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 25/10/2024

Số lượng trẻ trong lớp: 24 trẻ

Số giáo viên/lớp, tên giáo viên: 2 Giáo viên. Nguyễn Thị Hiền Trần Thị Hằng

Thứ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Thời điểm	(21/10/2024)	(22/10/2024)	(23/10/2024)	(24/10/2024)	(25/10/2024)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Đón trẻ vào lớp, cho trẻ chơi với đồ chơi theo ý thích ở các góc. - Trò chuyện về những điều bé thích thú quan tâm: Trò chuyện về các món ăn dầu giá trị dinh dưỡng giúp cơ thể khỏe mạnh: Nhận biết một số loại thực phẩm quen thuộc. Kể tên một số món ăn quen thuộc - Trò chuyện về ngày hội 20/10 của bà, mẹ, cô giáo.... 2. Điểm danh: Trò chuyện với bé về bản thân - Điểm danh trẻ đến lớp 3. Thể dục buổi sáng: Thứ 2, 4, 6 tập theo động tác. - Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay vai: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực - Bụng: Quay sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên *Thứ 3,5 tập theo nhạc bài hát “ <i>Bé khỏe bé ngoan</i> ”				

<i>Hoạt động học</i>	Thế dục:	KPKH:	Văn học:	Toán:	Steam:
	- VĐCB: Chạy liên tục trong đường đích dắc (3-4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài. - TCVD : Bắt chước tạo dáng	- Tìm hiểu 1 số thực phẩm giúp bé lớn lên và khỏe mạnh.	-Đồng dao.Vườn vai	- Ôn Xác định phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân	- Làm thạch dừa từ khuôn
<i>Hoạt động góc</i>	* Góc đóng vai: Chơi trò chơi gia đình, cửa hàng thực phẩm... * Góc xây dựng: Xây dựng khu công viên giải trí, khu vườn hoa.... * Góc toán: Chơi domino (ghép các bộ phận trên cơ thể của trẻ bằng các hình hình học tạo thành cơ thể bé..) * Góc tạo hình: vẽ và tô màu các loại thực phẩm, làm đồ chơi từ các nguyên liệu khác nhau. * Góc sách: Làm tranh tuyên về thực phẩm cần thiết cho trẻ * Góc âm nhạc: Múa hát những bài trong chủ đề * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, quốc đất, nhặt cỏ, gieo hạt				
<i>Hoạt động ngoài trời</i>	1. Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về sức khỏe của bé. - Quan sát bạn cao, bạn thấp. - Trải nghiệm bóc trứng - Thí nghiệm sự tan của nước đá - Xếp hình người bằng que 2. Trò chơi vận động: - Trò chơi: Đi một hàng, Truy tìm kho báu, Tôi vui, tôi buồn, Hula hoop, Gieo hạt giống - TCDG: Chi chi chành chành, Bịt mắt bắt dê, Lộn cầu vòng, Mèo đuổi chuột				

	3. Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời. (Xích đu, cầu trượt, đu quay...) - Chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích - Vẽ hình bạn trai - bạn gái bằng phấn trên sân - Đi xe đạp, chơi với các thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh Ăn chiều	* HD Ăn: VS phòng ăn, phòng ngủ thông thoáng (Âm áp mùa đông thoáng mát mùa hè) - Tổ chức vệ sinh cá nhân (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện để trẻ ăn hết xuất. Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, có mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất. * HD ngủ: Tổ chức cho trẻ ngủ: - Đảm bảo tốt nhất về các điều kiện ngủ: Tạo an toàn cho trẻ khi ngủ: (Quan sát để không có trẻ nào cầm đồ dùng, đồ chơi, gạch, đá sỏi, hạt hạt, vật sắc nhọn trước khi cho trẻ ngủ) + Cho trẻ nằm ngay ngắn . + Hát ru cho trẻ ngủ, tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc, cô bao quát trẻ * Vận động ăn quà chiều: Tổ chức cho trẻ ăn: Tạo bầu không khí khi ăn (Rèn khả năng nhận biết món ăn, có mời trẻ, trẻ mời cô) động viên trẻ ăn chậm, quan tâm trẻ biếng ăn, trẻ yếu về thể chất.
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn bài học buổi sáng, Chơi tự do theo ý thích ở góc - Trò chơi Kídsmar: Nhận biết, gọi tên thiết bị số (máy tính, bàn phím, màn hình, chuột) - Biểu diễn văn nghệ. - Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối ngày, cuối tuần
Trẻ trẻ	- Vệ sinh cá nhân trước khi về - Trả trẻ, trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khoẻ của trẻ trong ngày - Vệ sinh lớp học

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần 7

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

* Khó khăn

+ Mục tiêu:

+ Nội dung:

+ Điều kiện thực hiện:

+ Nguyên nhân:

Người duyệt kế hoạch

Phó Hiệu Trưởng

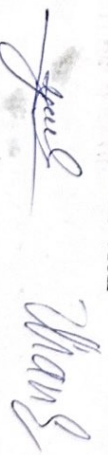


Vũ Thị Hồng Thanh

Kim Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2024

Người xây dựng kế hoạch

Giáo viên



Nguyễn Thị Hiền Trần Thị Hằng